

Số: /KH- NTKPL

Kon Plông, ngày 22 tháng 06 năm 2023

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG PTDTNT THPT HUYỆN KON PLÔNG
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Điều lệ Trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường Phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 02 năm 2023 về Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (gọi tắt là Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020);

Căn cứ Công văn số 1934/SGDĐT-GDTrH ngày 31/12/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường; kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-SGDĐT ngày 10/5/2023 của Sở giáo dục đào tạo Kon Tum về việc công nhận Hội đồng trường Trường PTDTNT THPT huyện Kon Plông, nhiệm kỳ 2023-2028;

Thực hiện theo Kế hoạch số 01/KH-NTKPL, ngày 10/01/2021 của trường PTDTNT Kon Plông về việc xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2021-2025,

Trường PT DTNT THPT huyện Kon Plông thực hiện xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 cụ thể như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Trường PTDTNT THPT huyện KonPlông được thành lập theo Quyết định số 109/QĐ-CT ngày 02/04/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum về việc thành lập

trường Phổ thông Dân tộc Nội trú huyện Kon Plông. Theo Quyết định 644/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh Kon Tum về Tổ chức lại Trường Phổ thông dân tộc nội trú huyện Kon Plông trên cơ sở sáp nhập Phân hiệu Trường Phổ thông dân tộc nội trú huyện Kon Plông vào Trường phổ thông Dân tộc nội trú huyện Kon Plông.

- Nhiệm vụ của nhà trường là tạo nguồn cán bộ dân tộc, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương.

- Từ khi trường được thành lập đến nay, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, song được sự chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo, sự cố gắng nỗ lực của đội ngũ cán bộ giáo viên trong nhà trường, trường đã từng bước ổn định và gặt hái được những thành quả đáng khích lệ, chất lượng dạy học ngày càng được nâng cao, trong những năm học gần đây đã có nhiều học sinh thi đậu cao đẳng, đại học, nhiều em đã ra trường và trở về công tác tại địa phương.

- Trên cơ sở những kết quả đã đạt được và tình hình thực tiễn của nhà trường hiện nay, xu thế phát triển của xã hội nói chung và của giáo dục, đào tạo nói riêng, nhà trường xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của nhà trường. Trong điều kiện còn nhiều khó khăn. Trường PTDTNT THPT huyện Kon Plông quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh về mọi mặt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục huyện Kon Plông nói riêng và của tỉnh Kon Tum nói chung nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

1. Môi trường bên trong

1.1. Điểm mạnh

1.1.1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên năm học 2022-2023

TT	Đội ngũ	Tổng số	Đảng viên	Nam	Nữ	Dân tộc	Nữ DT	Trình độ				Ghi chú
								Trên ĐH	Đại học	CD	TĐ khác	
1	CBQL	3	3	3	0	1	0	1	2			
2	GV THCS	5	4	2	3	1	1	0	4	1		
3	GV THPT	32	17	16	16	9	6	5	27			
4	Nhân viên	14	3	4	10	5	4	0	4	1	8	
Tổng cộng		54	27	25	29	16	11	6	37	2	8	

- Đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) đạt chuẩn về phẩm chất chính trị, năng lực quản lý và có nhiều quyết tâm tích cực trong đổi mới công tác lãnh đạo và quản lý nhà trường. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý mang lại hiệu quả cao.

- Đội ngũ CB, GV, NV đoàn kết, luôn nhiệt tình trong công việc, có tinh thần trách nhiệm, tận tụy với học sinh, yêu nghề, không ngừng rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống. Chất lượng chuyên môn bước đầu đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều giáo viên có năng lực tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm tốt, được phụ huynh học sinh và học sinh tin tưởng.

1.1.2. Về học sinh và chất lượng đào tạo

Năm học 2022-2023, trường có 14 lớp học với tổng số: 389 học sinh; trong đó: THCS: 01 lớp - 34 học sinh; THPT: 13 lớp - 355 học sinh.

Khối lớp	Sĩ số	Nữ	Dân tộc	Nữ DT	Ghi chú
9	34	26	34	26	
10	172	117	150	105	
11	101	66	77	53	
12	82	54	69	47	
Tổng	389	263	330	231	

* Kết quả xếp loại về học lực và hạnh kiểm:

- Kết quả xếp loại học lực

Năm học	TS HS	Học lực									
		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
2018 - 2019	394	15	3.8	130	33	225	57.1	24	6.1	0	0
2019 - 2020	365	23	6.3	151	41.4	175	47.9	16	4.4	0	0
2020 - 2021	362	15	4,1	123	34,0	200	55,2	24	6,6	0	0
2021 - 2022	380	26	6,8	147	38,7	192	50,5	15	3,9	0	0
2022 - 2023	389	30	7,7	157	40,4	190	48,8	12	3,1	0	0

- Kết quả xếp loại hạnh kiểm

Năm học	TS HS	Hạnh kiểm									
		Tốt		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
2018 - 2019	394	327	83	59	15	8	2.0	0	0	0	0
2019 - 2020	365	315	86.3	49	13.4	1	0.3	0	0	0	0
2020 - 2021	362	306	84,5	45	12,4	11	3,0	0	0	0	0
2021 - 2022	380	332	87,4	37	9,7	11	2,9	0	0	0	0
2022-2023	389	346	88,9	40	10,3	3	0,8	0	0	0	0

- Kết quả thi học sinh giỏi các cấp: Năm 2018-2019: 02 học sinh đạt giải khuyến khích môn Lịch sử cấp tỉnh. Năm học 2019-2020 có 01 học sinh đạt giải khuyến khích thi tài năng Tiếng Anh; Năm học 2020-2021 có 01 học sinh đạt giải ba môn Lịch sử lớp 9 cấp tỉnh và 01 học sinh đạt giải ba môn ngữ văn lớp 12 cấp tỉnh; Năm học 2021-2022 có 02 học sinh đạt giải nhì thi KHKT cấp tỉnh, 01 học sinh đạt giải khuyến khích thi tài năng Tiếng Anh, 01 học sinh đạt giải khuyến khích môn Lịch sử lớp 12 cấp tỉnh.

- Hằng năm các hội thi như: Tập thể nhà trường luôn đạt thành tích cao trong top 5 của các khối trường Nội trú trong tỉnh. Top 3 trong các tập thể đạt thành tích cao của huyện.

- Tỷ lệ đỗ thi tốt nghiệp THPT: năm 2018 đạt tỷ lệ: 100%; năm 2019 đạt tỷ lệ 87,6%; năm 2020 đạt tỷ lệ 100%; năm 2021 đạt tỷ lệ 100 %; năm 2022 đạt tỷ lệ 97,17 %. Tỷ lệ học sinh xét tốt nghiệp lớp 9 hàng năm đạt 100%.

- Tỷ lệ đỗ vào các trường đại học, cao đẳng hằng năm trên 45%.

1.1.3. Về cơ sở vật chất

- Diện tích khuôn viên của trường: Trường Phổ thông DTNT huyện Kon Plông có diện tích khuôn viên là 22.975 m² trong đó diện tích sân chơi, bãi tập: 1.000 m².

- Nhà trường có 10 phòng học; 01 phòng thực hành Tin học với 30 máy vi tính có kết nối mạng Internet; 01 phòng thực hành Hóa - Sinh - Công nghệ; 01 phòng thư viện (01 kho sách và 01 phòng đọc); 01 Hội trường lớn; 01 dãy Hiệu bộ, 01 dãy Thư viện, thiết bị thí nghiệm, 01 phòng bảo vệ.

- Có 01 sân thể dục; 01 sân khấu ngoài trời; 02 sân bóng chuyền; 02 nhà để xe cho CBGV, NV; 01 nhà để xe cho HS; 01 bể nước tập thể và 01 nhà ăn tập thể cho học sinh nội trú; 01 bếp củi công nghiệp sử dụng hơi và 01 bếp ga lớn (dự phòng).

- Khu nội trú học sinh có 02 dãy nhà 2 tầng, tổng cộng có 46 phòng ở cho học sinh nội trú. Mỗi phòng ở được bố trí 04 giường tầng cho 10 học sinh. Có khu vệ sinh nam, nữ riêng. Các phòng ở đều được trang bị đầy đủ bóng điện, quạt, nội quy kí túc xá, danh sách học sinh.

- Thư viện và thiết bị dạy học: Có 01 phòng thư viện (01 kho sách và 01 phòng đọc); 01 phòng bảo quản thiết bị dạy học, về cơ bản đảm bảo đầy đủ trang thiết bị dạy học cho nhà trường như tranh ảnh, bản đồ, thiết bị thí nghiệm, thực hành,...

- Mỗi phòng học được trang bị 01 tivi có chức năng kết nối trực tiếp với máy vi tính, truy cập internet phục vụ cho quá trình dạy học của giáo viên trên lớp.

- Cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn. Môi trường lao động, giảng dạy, học tập an toàn, lành mạnh.

1.2. Điểm yếu

- Một số giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Đa phần học sinh của nhà trường là đối tượng học sinh DTTS có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, địa bàn sinh sống phân tán cách xa nhà trường. Một bộ phận HS chưa tự giác, chưa có ý thức học tập, rèn luyện, chưa nỗ lực vượt khó trong học tập. Một số học sinh dân tộc không có chế độ nội trú phải tự lo kinh phí sinh hoạt, học tập,... gia đình còn khó khăn nên dễ nghỉ học học giữa chừng.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Thời cơ

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), Huyện ủy, UBND huyện, chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể trên địa bàn huyện; sự phối hợp giữa chính quyền địa phương và nhà trường.

- Đơn vị trường đóng chân trên địa bàn Thị trấn Măng Đen - Khu vực đã được phê duyệt quy hoạch phát triển du lịch sinh thái Quốc gia, đã và đang tiếp tục được đầu tư, quy hoạch xây dựng. Tốc độ đô thị hóa nhanh chóng và giá tăng dân số cơ học tăng cao. Đây là một trong những điều kiện vô cùng thuận lợi để nhà trường định hướng phát triển giáo dục, đào tạo, đặc biệt là công tác giáo dục hướng nghiệp cho học sinh cuối cấp.

- Các doanh nghiệp, các khu sản xuất, kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp chất lượng cao ở địa bàn có phát triển khá mạnh tạo thuận lợi cho việc dạy - học, trong công tác hướng nghiệp của nhà trường,...

2.2. Thách thức

- Xã hội ngày càng quan tâm đến sự cải thiện chất lượng giáo dục và đào tạo đòi hỏi nhà trường, đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo phải tích cực bồi dưỡng năng lực, nâng cao trình độ phù hợp với tình hình mới.

- Xã hội ngày càng phát triển nhất là công nghệ đòi hỏi phải thích ứng phù hợp trong khi đó nguồn lực của đơn vị còn nhiều hạn chế.

- Gìn giữ và phát huy giá trị bản sắc văn hoá các dân tộc thiểu số tại địa phương còn nhiều vấn đề đặt ra.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

- Trường PTDTNT THPT huyện Kon Plông hướng đến một trường học thân thiện với chất lượng giáo dục là ưu tiên hàng đầu, luôn đổi mới, phát triển nhà trường để đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục và hội nhập quốc tế, được phụ huynh học sinh và học sinh tin cậy.

- Là nơi đào tạo học sinh thành những con người năng động, nhiệt tình trong công việc, yêu lao động, sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hòa nhập tốt trong cộng đồng.

- Phân đấu là một trong những nhà trường có nề nếp, có chất lượng được cải thiện và ổn định, là điểm sáng giáo dục của địa phương và là đơn vị trong top 5 trường PTDTNT hàng đầu của Tỉnh Kon Tum mà giáo viên và học sinh sẽ lựa chọn để dạy và học.

- Từng bước đưa trường PTDTNT THPT huyện Kon PLông là điểm đến tham quan, học tập về các mô hình trong giáo dục đặc thù đáp ứng đòi hỏi về nhân lực để phát huy được các thế mạnh kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Sứ mệnh

Xây dựng được nhà trường dạy và học có nề nếp - kỷ cương - đạt chất lượng cao để mỗi giáo viên và học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng. Tạo điều kiện cần và đủ để học sinh của trường tự tin khi tham gia lao động xã hội và cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng, có các kỹ năng đặc thù để phục vụ cho nhu cầu nhân lực, phát huy được thế mạnh của địa

phương. Hướng đến một **“Trường học hạnh phúc”** đáp ứng các tiêu chí: Yêu thương - An toàn - Tôn trọng.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Yêu thương - An toàn - Tôn trọng;
- Tinh thần trách nhiệm - Trung thực - Sáng tạo;
- Đổi mới - Hiệu quả - Bền vững;
- Phát huy và gìn giữ giá trị văn hoá dân tộc thiểu số.

4. Những vấn đề ưu tiên

- Đổi mới công tác quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng dạy - học đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ, phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của mỗi thành viên trong nhà trường, phát huy dân chủ cơ sở.

- Nâng cao từng bước chất lượng đội ngũ cán bộ giáo viên, công nhân viên đạt trình độ chuẩn theo quy định. Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học các lớp văn bằng hai, tham gia học tập tiếng dân tộc thiểu số, huấn luyện sử dụng nhạc cụ dân tộc thiểu số,... để đảm bảo về cơ cấu CB, GV, NV, đảm bảo chất lượng dạy học và phát huy tối đa nguồn nhân lực của đơn vị.

- Tổ chức tốt hoạt động giáo dục đặc thù trong nhà trường góp phần giáo dục văn hoá các dân tộc thiểu số có trên địa bàn.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung:

- Phát triển nhà trường theo mô hình **“trường học hạnh phúc”** có môi trường học tập thân thiện, có uy tín về chất lượng giáo dục và giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, tiến tới đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2025 và đạt mức độ 3 đến năm 2030.

- Tạo dựng được môi trường học tập, rèn luyện đạt chất lượng trong 10 trường THPT top đầu của Tỉnh, đạt top 5 trong khối trường PT DTNT; xây dựng được thương hiệu nhà trường và luôn có được niềm tin của cấp uỷ, chính quyền và nhân dân địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu ngắn hạn

- Duy trì và nâng cao chất lượng dạy học, tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi nhọn học sinh giỏi cấp tỉnh, xây dựng thương hiệu, uy tín về chất lượng giáo dục cho nhà trường.

- Tạo điều kiện để CBQL, GV được tham gia học tập, bồi dưỡng đáp ứng chuẩn đào tạo, đào tạo văn bằng 2.

- Vận động 15% GV, NV tham gia huấn luyện sử dụng, biểu diễn các loại nhạc cụ DTTS và các hoạt động văn hoá, thể dục, thể thao DTTS; kiện toàn chỉnh trang mô hình Thư viện Xanh và phòng trưng bày Không gian văn hoá các dân tộc Tây Nguyên.

- Tiếp nhận dự án xây dựng mới cơ sở vật chất gồm: 08 phòng học lý thuyết, 03 phòng bộ môn (lồng ghép 06 môn học), 01 nhà công vụ và 1.800m² sân chơi bãi tập,...

Mở rộng quỹ đất làm khuôn viên nhà trường khoảng 10.000 m² đưa tổng diện tích nhà trường lên hơn 30.000 m².

2.2. Mục tiêu trung hạn

Từ năm 2021 đến năm 2025, phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

- Nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn, đến năm 2025 trường đạt chuẩn Quốc gia cấp độ I.

- Nâng tỉ lệ học sinh thi đỗ Cao đẳng, Đại học trên 50% trong đó, học sinh DTTS là 30%.

- 50% học sinh cuối cấp THPT tham gia đào tạo 01 nghề cơ bản, có khả năng vận dụng vào thực tiễn lao động sản xuất.

- Chất lượng giáo dục nhà trường được xếp vào nhóm 10 những trường có chất lượng cao trong Tỉnh và vào nhóm 5 các trường PTDTNT.

- Xây dựng được từ 1-2 mô hình hoạt động đặc thù trường PTDTNT (biểu diễn các nhạc cụ, các hoạt động văn hoá, TDTT,... của người DTTS) có đóng góp tích cực vào các sự kiện của ngành giáo dục và các sự kiện văn hoá - du lịch lớn tại địa phương.

- Nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến trở lên. Phấn đấu là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được UBND tỉnh tặng bằng khen.

2.3. Mục tiêu dài hạn

Từ năm 2025 đến năm 2030, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học, hướng nghiệp cho học sinh. Duy trì các tiêu chí, tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia cấp độ II.

- Xây dựng được cơ cấu tổ chức bộ máy nhà trường tinh gọn, đủ cơ cấu, đồng bộ về chất lượng và được vận hành tuân theo các quy chế, quy định được nhà trường đề ra. Đội ngũ giáo viên đầy đủ về cơ cấu, đồng bộ về chất lượng đáp ứng linh hoạt sự nhu giảng dạy các môn lựa chọn, chuyên đề học tập và các hoạt động giáo dục.

- Có nhiều mô hình tiêu biểu được các cấp ghi nhận trong hoạt động đặc thù trường PTDTNT, gắn kết các hoạt động đặc thù trường PTDTNT với hoạt động giáo dục trải nghiệm hướng nghiệp; tạo dựng được cảnh quan nhà trường xanh - sạch - đẹp - an toàn, hài hoà với cảnh quan xung quanh đồng thời phát huy được lợi thế về du lịch của địa phương là điểm đến tham quan, giao lưu giữa các đơn vị trong, ngoài tỉnh và du khách.

- Chất lượng giáo dục được khẳng định trong top 10 những trường có chất lượng cao trong Tỉnh. Chất lượng giáo dục mũi nhọn được duy trì và mở rộng ở nhiều môn học đặc biệt là môn Tiếng anh. Tiếp tục giữ vững thành tích tập thể lao động xuất sắc, đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen.

3. Chỉ tiêu cụ thể

3.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Phát triển đội ngũ đến năm 2025 và tầm nhìn đến 2030: 100% đạt chuẩn đạo tạo trong đó ít nhất có 20% đạt trên chuẩn đào tạo; 10% GV được đào tạo văn bằng 2; 20% CB, GV, NV được tham gia các lớp bồi dưỡng tiếng DTTS.

- Nhà trường ứng dụng sâu rộng chuyển đổi số vào giảng dạy và hoạt động quản trị nhà trường.

- Hằng năm, có 100% CB, GV, NV đánh giá viên chức và người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

3.2. Học sinh - Quy mô trường lớp

- Duy trì xếp trường Hạng II miền núi. Đến năm 2030 nhà trường có 18 lớp với 500 học sinh.

- Đảm bảo tỷ lệ HS/lớp (không có lớp quá 35 HS/lớp).

- Công tác huy động và duy trì sĩ số: huy động và duy trì sĩ số hàng năm đạt trên 98%. Trong đó, học sinh DTTS đạt trên 97%.

- Có cơ sở vật chất và kết cấu hạ tầng đồng bộ, đầy đủ gồm: khối phòng học lý thuyết, khối phòng học bộ môn, khối hiệu bộ, khối nhà chức năng, khối nhà ở nội trú, khu nấu ăn cho học sinh và khu sân chơi bãi tập.

- Mở rộng diện tích nhà trường lên khoảng 30.000m².

3.3. Chất lượng học tập và rèn luyện của học sinh

- Nâng tỷ lệ Khá - Giỏi lên hơn 50% (năm học 2022-2023 là 48,1%).

- Hạ tỷ lệ học sinh Yếu xuống dưới 2% (năm học 2022-2023: 3.1%).

- Giữ vững tỷ lệ Tốt nghiệp THPT là 100%.

- Duy trì tỷ lệ học sinh vào các trường CĐ, ĐH trên 45% (năm 2022: 43.6%).

- Nâng tỷ lệ rèn luyện hạnh kiểm Khá - Tốt lên 100% đến năm 2025 (99,2% năm 2023).

- 100% học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực. Tích cực tham gia các hoạt động đặc thù.

- Hằng năm đều có học sinh đạt giải học sinh giỏi, các cuộc thi cấp tỉnh.

3.4. Chỉ tiêu thi đua

- Hằng năm tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến; đến 2025 phấn đấu nhận Bằng khen của UBND tỉnh, giữ vững kết quả các tiêu chí, tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia.

- Đảng bộ: Hằng năm đạt tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Các tổ chức: Công đoàn, Đoàn thanh niên hằng năm đạt vững mạnh.

- Hằng năm có từ 95% CB, GV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên trong đó, có 15% đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở; hằng năm có ít nhất 2 giáo viên nhận bằng khen UBND tỉnh, CSTĐ cấp tỉnh, các hình thức khen thưởng cao.

3.5. Cơ sở vật chất

- Đến năm 2025, có thêm các phòng làm việc, nhà chức năng và sân chơi bãi tập, cùng trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại, đảm bảo cho công tác dạy học, nuôi dưỡng học sinh nội trú.

- Thực hiện tốt công tác sử dụng, bảo quản, sửa chữa, mua sắm các trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

- Xây dựng khuôn viên trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, hiệu quả.

- Xây dựng khu học tập thể dục, hoạt động giáo dục ngoài trời, vui chơi, đầy đủ các dụng cụ, thiết bị, thoáng mát, sạch đẹp, an toàn đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

- Bồi dưỡng và nâng cao năng lực tư duy lãnh đạo và năng lực quản lý của BGH để đổi mới và phát triển nhà trường.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có trình độ chuyên môn trên chuẩn; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; nâng cao trình độ ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, có phong cách sư phạm mẫu mực. Tập thể nhà trường đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ để mỗi CB, GV, NV an tâm công tác, cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định và các văn bản để điều chỉnh các hoạt động trong trường học tạo cơ sở pháp lý để nhà trường hoạt động.

- Tăng cường bồi dưỡng, cử đi học nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị cho đội ngũ là người DTTS trong Nhà trường. Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học các lớp tiếng DTTS và học sinh được học tiếng DTTS của mình trong Nhà trường, các lớp huấn luyện về sử dụng nhạc cụ dân tộc, đan lát và các hoạt động văn hoá bản địa.

** Phân công phụ trách: Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn*

2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Lãnh đạo và tổ chức việc đổi mới PPDH theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh; chuyển dần việc truyền thụ kiến thức cho học sinh sang tổ chức hoạt động học tập cho học sinh theo hình thức cá nhân, tổ, nhóm.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống. Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá xếp loại học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất phù hợp với mục tiêu đổi mới nội dung chương trình sách giáo khoa mới.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Chú trọng phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong dạy học tiếng Anh cho học sinh, làm nền tảng vững chắc để học lên các lớp trên.

- Huy động nguồn lực (thiết bị, CNTT...) hỗ trợ giáo viên đổi mới PPDH; xây dựng văn hóa hợp tác trong nhà trường để đẩy mạnh việc đổi mới.

- Duy trì tổ chức các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá dân tộc thiểu số như có đội cồng chiêng- xoang; sắc phục riêng, đảm bảo môi trường phát triển du lịch chung cùng địa phương.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có lý tưởng, có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản”.

- Đẩy mạnh phân luồng cho học sinh sau khi tốt nghiệp THCS và THPT đối với học sinh DTTS.

** Phân công phụ trách: Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng Nội trú; phối hợp với Đoàn trường*

3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học.

- Huy động các nguồn lực nội tại và ngoài nhà trường xây dựng đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ cho hoạt động dạy học; hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động hướng nghiệp, giáo dục thể chất và kỹ năng sống cho học sinh.

- Hàng tháng sơ kết đánh giá công tác sử dụng thiết bị dạy học và thực hành thí nghiệm của từng giáo viên.

- Xây dựng nhà trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

** Phân công phụ trách: Hiệu trưởng*

4. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học, quản lý

- Tổ chức tập huấn cho CB, GV, NV sử dụng thành thạo các phần mềm như: phần mềm quản lý nhân sự, quản lý học sinh, kế toán, thư viện, thiết bị, xếp thời khóa biểu, các phần mềm dạy học trực tuyến để áp dụng tốt trong công tác giảng dạy cũng như công tác quản lý. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng để sử dụng hiệu quả phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho công việc.

- Duy trì nâng cao hiệu quả trang thông tin điện tử của trường thường xuyên để tạo điều kiện tốt hơn cho CB, GV, NV và học sinh cũng như hỗ trợ tốt công tác giảng dạy của giáo viên trong trường.

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị tin học, máy chiếu, nâng cao đường truyền internet, wifi, mở rộng mạng nội bộ, tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện tốt các bài giảng điện tử và khai thác tốt mạng internet để học tập, tham khảo tài liệu.

** Phân công phụ trách: Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn*

5. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội; giao lưu, hợp tác quốc tế

- Xây dựng vững chắc mối quan hệ giữa nhà trường với CMHS; giữa GVCN với CMHS.

- Phối hợp với các ngành liên quan làm tốt công tác giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường, phòng chống các tệ nạn xã hội trong nhà trường.

- Tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của chính quyền; các đoàn thể, nhân dân ở địa phương đối với xây dựng CSVC và giáo dục học sinh.

- Tăng cường các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân, cty, xí nghiệp, doanh nghiệp, đơn vị sản xuất; BDD CMHS; hội khuyến học; các mạnh thường quân,...trong và ngoài địa bàn nhằm tranh thủ và huy động mọi nguồn lực từ bên ngoài nhà trường nhằm phục vụ cho tiến trình xây dựng và phát triển nhà trường đạt được mục tiêu chiến lược.

- Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn ngân sách nhà nước cấp, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

** Phân công phụ trách: Hiệu trưởng phối hợp với Công đoàn, Đoàn trường*

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục; xây dựng thương hiệu nhà trường

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống, uy tín nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường, tạo niềm tin cho phụ huynh và học sinh.

- Tạo động lực làm việc cho đội ngũ nhà trường ý thức xây dựng thương hiệu nhà trường; xây dựng tinh thần trách nhiệm - tinh thần đoàn kết - sự hợp tác cùng phát triển.

7. Đẩy mạnh công tác giáo dục đặc thù trong Nhà trường

- Giáo dục học sinh về truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, bản sắc văn hóa của các dân tộc thiểu số và đường lối, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, giáo dục thái độ trân trọng di sản VHDT, từng bước hình thành ở HS lòng tự hào dân tộc, thái độ tự tin khi giới thiệu những giá trị văn hóa của dân tộc mình với các dân tộc khác, làm nên tiếng nói đa dạng, phong phú trong nền văn hóa thống nhất của dân tộc Việt Nam.

- Tạo điều kiện để HS được thể nghiệm các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc mình và tiếp xúc với các giá trị văn hóa của dân tộc khác như: tổ chức các hoạt động tìm hiểu, thể hiện, giao lưu văn hóa để học sinh được trao đổi học tập và cùng tham gia vào việc bảo tồn, phát triển các giá trị VHDT. Tổ chức cho học sinh được thăm quan các bảo tàng dân tộc, các bản làng dân tộc anh em khác để học sinh có ý thức hơn trong gìn giữ bản sắc dân tộc mình.

- Giáo dục lối ứng xử văn hóa trong môi trường học tập và sinh hoạt (hòa hợp, thân thiện) cho học sinh chú trọng tổ chức các hoạt động giáo dục sự hòa hợp và thân thiện cho học sinh. Nhất là trong môi trường nội trú, học sinh ăn ở, sinh hoạt cùng nhau. Cụ thể: xây dựng khu tập thể nội trú sạch- đẹp- nề nếp- an toàn và đoàn kết; phân công cụ thể công tác lao động, vệ sinh nơi ở, nơi vui chơi; đưa vào khu nội trú các trò chơi dân gian của các dân tộc thiểu số. Tạo dựng môi trường học tập và sinh hoạt đậm đà bản sắc dân tộc. Tổ chức đời sống nội trú văn minh, tiến bộ phù hợp với truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam. Vận dụng các giá trị văn hóa, các sản phẩm VHDT thiểu số đưa vào nhà trường để xây dựng môi trường giáo dục văn hóa, tổ chức đời sống nội trú cho học sinh nhằm hình thành một môi trường sống thân thiện, cởi mở, đoàn kết và đậm đà bản sắc dân tộc giúp cho học sinh cảm nhận được sự gần gũi, gắn bó như cuộc sống của gia đình ở quê hương.

- Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh dân tộc: Giáo dục kỹ năng sống của học sinh dân tộc phù hợp với môi trường sống, điều kiện nơi các em đang sống phù hợp với đặc điểm từng vùng, miền, xóa bỏ tập tục lạc hậu. Tổ chức nhiều hoạt động như bồi dưỡng kỹ năng phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; bơi lội, kỹ năng thoát hiểm...

- Giáo dục văn hóa dân tộc để thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát triển văn hóa và truyền thống dân tộc nhằm trang bị cho HS những kiến thức cơ bản, những hiểu biết về vốn văn hoá truyền thống của các dân tộc thiểu số, tổ chức hoạt động trưng bày, giới thiệu về các lễ hội truyền thống, phong tục tập quán, trò chơi dân gian, dân ca, dân vũ và các đặc sản địa phương...

- Phát triển bền vững giáo dục DTTS trong trường học: tập trung nâng cao chất lượng bữa ăn cho học sinh nội trú (đảm bảo chất và lượng); tăng cường tổ chức các hoạt động TDTT nhất là thể dục buổi sáng hướng tới rèn luyện thân thể khỏe mạnh;

nâng cao chất lượng các hoạt động tinh thần cho học sinh nhất là tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ trong các ngày nghỉ cuối tuần, cho học sinh xem TV, các chương trình giải trí khác,...

- Xây dựng các mô hình trong hoạt động đặc thù nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá DTTS gắn kết với định hướng trải nghiệm hướng nghiệp cho học sinh tại địa phương. Tích cực tham gia vào các sự kiện văn hoá du lịch do các cấp địa phương tổ chức.

8. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong trường

Quan tâm tạo điều kiện cho các tổ chức Đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và tăng cường công tác phối hợp cùng tổ chức thực hiện tốt sứ mệnh và mục tiêu kế hoạch chiến lược của trường.

** Phân công phụ trách: Hiệu trưởng*

V. TỔ CHỨC THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến sâu rộng đến toàn bộ GV,NV,CMHS sau khi được Sở GD&ĐT phê duyệt. Trong đó chú ý đến sứ mạng - tầm nhìn - các giá trị cơ bản của nhà trường cần đạt; tính cấp thiết của việc xây dựng văn hóa, thương hiệu nhà trường; việc huy động các nguồn lực phát triển; việc phát triển đội ngũ nhà trường; việc đổi mới - phát triển giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều hành quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

2.1. Giai đoạn 1: Trong năm 2021-2022

Chuẩn bị các nội dung thực hiện công tác sáp nhập 02 lớp học tại điểm nhô Xã Hiếu và Phân hiệu tại Đăk Tăng về học tập trung tại trường chính. (Hoàn thành trước khai giảng năm học mới 2021-2022).

2.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2022 - 2025

Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn, tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia đến năm 2025, trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia. Hoàn thành giai đoạn trường chuẩn Quốc gia giai đoạn I vào năm 2025.

Ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc, cờ thi đua của Tỉnh.

2.3. Giai đoạn 3: Từ năm 2025-2030 .

Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm những việc làm được, chưa được và xây dựng kế hoạch để tiếp tục triển khai thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: “Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, hội nhập giáo dục quốc tế, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”.

3. Trách nhiệm thực hiện

3.1. Đối với Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; tổ chức kiện toàn các quy chế, quy định trong nhà trường; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng năm học, đề xuất những biện pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch.

- Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

3.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể được giao phụ trách, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất những biện pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

3.3. Đối với Tổ trưởng chuyên môn

Trên cơ sở kế hoạch của trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu đối với bộ môn và tổ chức thực hiện kế hoạch, có kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch tại tổ. Đồng thời đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

3.4. Đối với giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch cá nhân theo từng năm học, thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công, công tác dạy học và giáo dục học sinh, cùng thực hiện thành công kế hoạch đề ra. Tham gia rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.5. Đối với các tổ chức Đoàn thể nhà trường

*** Đối với Đoàn thanh niên**

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện.

*** Đối với Công đoàn cơ sở**

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, vận động công đoàn viên tích cực tham gia, đề xuất giải pháp để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch chiến lược.

3.6. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp cùng nhà trường trong công tác truyền thông, tuyên truyền đến CMHS biết về kế hoạch phát triển nhà trường để cùng đồng thuận và tham gia, hỗ trợ nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

VI. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

Để đảm bảo kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường được thực hiện có hiệu quả, BGH nhà trường kiến nghị, đề xuất với các cấp có thẩm quyền một số vấn đề sau:

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum:

Sở có kế hoạch xây dựng bổ sung cho trường thêm dãy phòng học, phòng học bộ môn, nhà đa năng, sân chơi, bãi tập,... đảm bảo cho công tác dạy học, nuôi dưỡng học sinh nội trú.

2. Đối với UBND huyện Kon Plông:

Có ý kiến chỉ đạo đối với các cơ sở đào tạo nghề, các khu sản xuất chế biến nông, lâm sản trên địa bàn huyện trong việc phối hợp với nhà trường để định hướng, đào tạo nghề cho học sinh hàng năm.

Trên đây là "Chiến lược phát triển Trường PTDTNT THPT huyện Kon Plông giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030". Nhà trường sẽ xây dựng lộ trình, cụ thể hóa, thành chương trình hành động, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của ngành giáo dục, nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục huyện Kon Plông nói riêng, của tỉnh Kon Tum nói chung./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (bc);
- Thường trực huyện uỷ (b/c);
- UBND huyện Kon Plông (b/c);
- Website Trường;
- Ban GH, TTCM, tổ VP (th/h);
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
TRƯỜNG PTDTNT THPT
HUYỆN KON PLÔNG**

Phan Anh Khánh

PHÊ DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO